TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2022/QĐST-HNGĐ	*Chư Sê, ngày 23 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 86 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 99/2022/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Tô Thị T, sinh năm 1987.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: tổ dân phố xx, thị trấn Chư S, huyện Chư S, tỉnh Gia L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: chị Tô Thị T và anh Nguyễn Văn T tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Quỳnh H, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái B vào ngày 18/5/2011. Trong quá trình chung sống giữa vợ chồng anh chị có nhiều điều bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống giữa hai vợ chồng. Cuộc sống của vợ chồng dần không còn hạnh phúc, không ai quan tâm đến ai. Nay tình cảm giữa vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị thống nhất thỏa thuận cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chư S, tỉnh Gia L công nhận cho anh chị thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Tô Thị T và anh Nguyễn Văn T có 02 con chung là Nguyễn Thị Bảo C, sinh ngày 07/02/2012 và Nguyễn Thị Hạ V, sinh ngày 31/5/2016. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận giao hai cháu cho chị Tô Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

[3]. Về chia tài sản chung và vay nợ: Chị Tô Thị T và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị Tô Thị T tự nguyện chịu lệ phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng).*

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Thị T và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất và phù hợp nguyện vọng của con. Giao cháu Nguyễn Thị Bảo C, sinh ngày 07/02/2012 và Nguyễn Thị Hạ V, sinh ngày 31/5/2016 cho chị Tô Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí Toà án: chị Tô Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí Tòa án là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng),* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0005304 ngày 26/4/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chư S, tỉnh Gia L. Chị Tô Thị T đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- UBND xã Quỳnh Hưng, H. Quỳnh Phụ, T. Thái Bình (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Đoàn Ngọc Tú